

CHƯƠNG 1:
CÁC CHÍNH SÁCH KINH TẾ-XÃ HỘI

KẾT CẤU

I. BỐN CHỐT VÀ CÁC CHỨC NĂNG CỦA NHÀ N- C

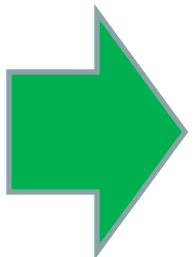
II. TỌA ĐỘ QUAN VŨ CÁC CHỨC NĂNG SƠ KINH TẾ - XÃ HỘI

I. BẢN CHẤT VÀ CÁC CHỨC NĂNG CỦA NHÀ N- ỐC

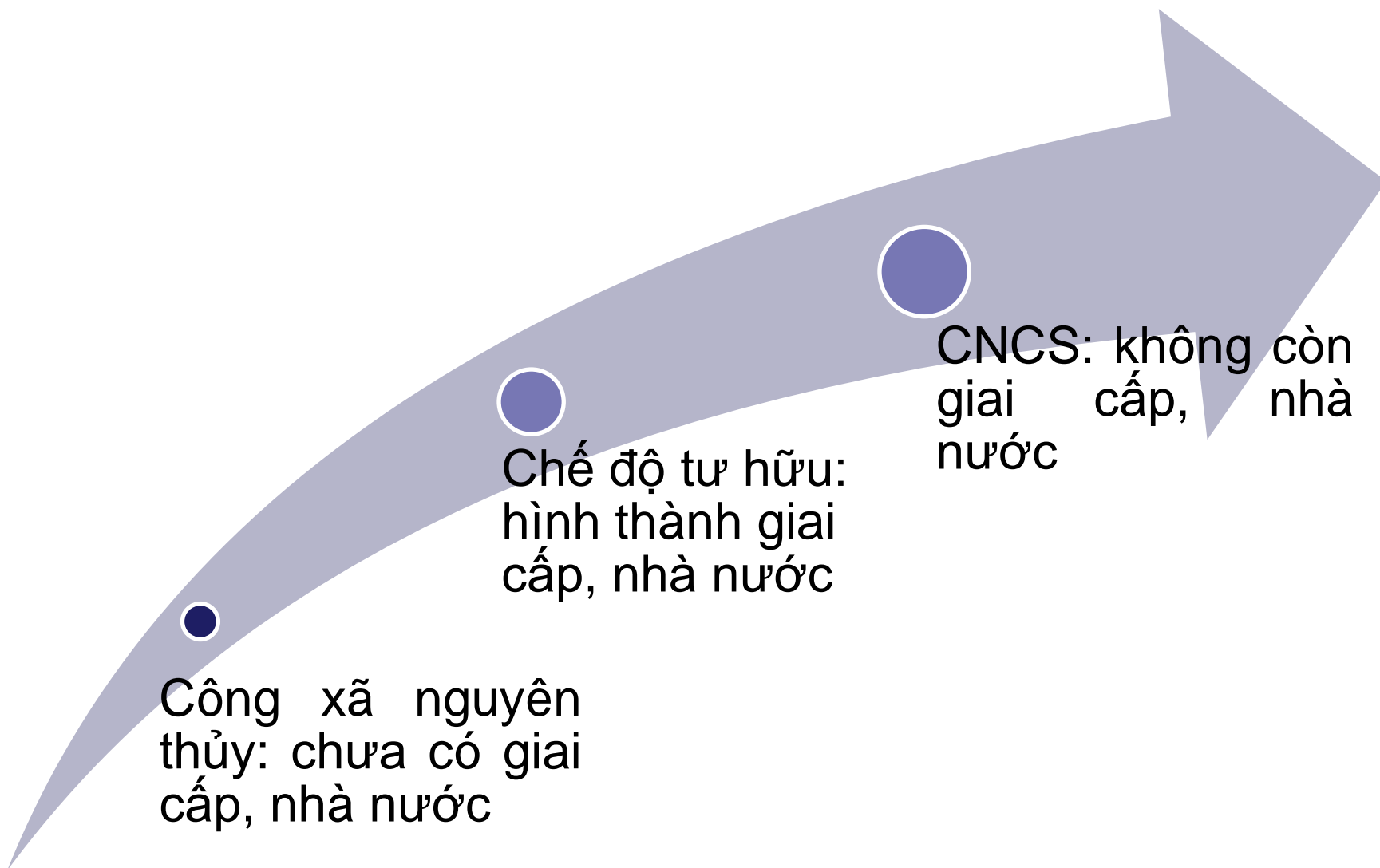
1. Nguồn gốc và bản chất của nhà n- ốc

Trong xã hội CSNT dựa trên sở hữu công cộng về t- liệu sản xuất, mọi ng- ời bình đẳng, ch- a có giai cấp và nhà n- ốc.

Khi chế độ t- hữu ra đời, xã hội phân chia thành giai cấp. Để bảo vệ lợi ích của mình, giai cấp thống trị đã lập ra nhà n- ốc.

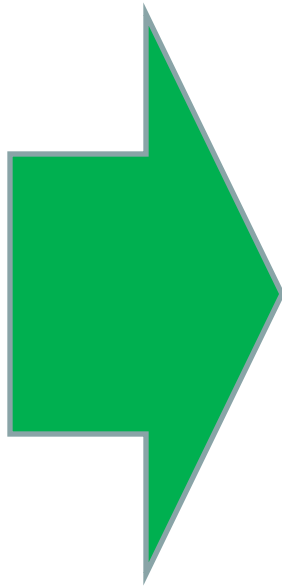


Nhà n- ốc là tổ chức chính trị của giai cấp thống trị nhằm bảo vệ trật tự hiện hành và đàn áp sự phản kháng của các giai cấp khác.



*Các hình thức nhà nước





là cơ quan thống trị của một (hoặc một nhóm) giai cấp này đối với các giai cấp khác

đại diện cho lợi ích xã hội, thực hiện những hoạt động nhằm duy trì và phát triển xã hội

2. Đặc tr- ng của Nhà n- ớc

1/Nhà n- ớc quản lý dân c- theo lãnh thổ hành chính

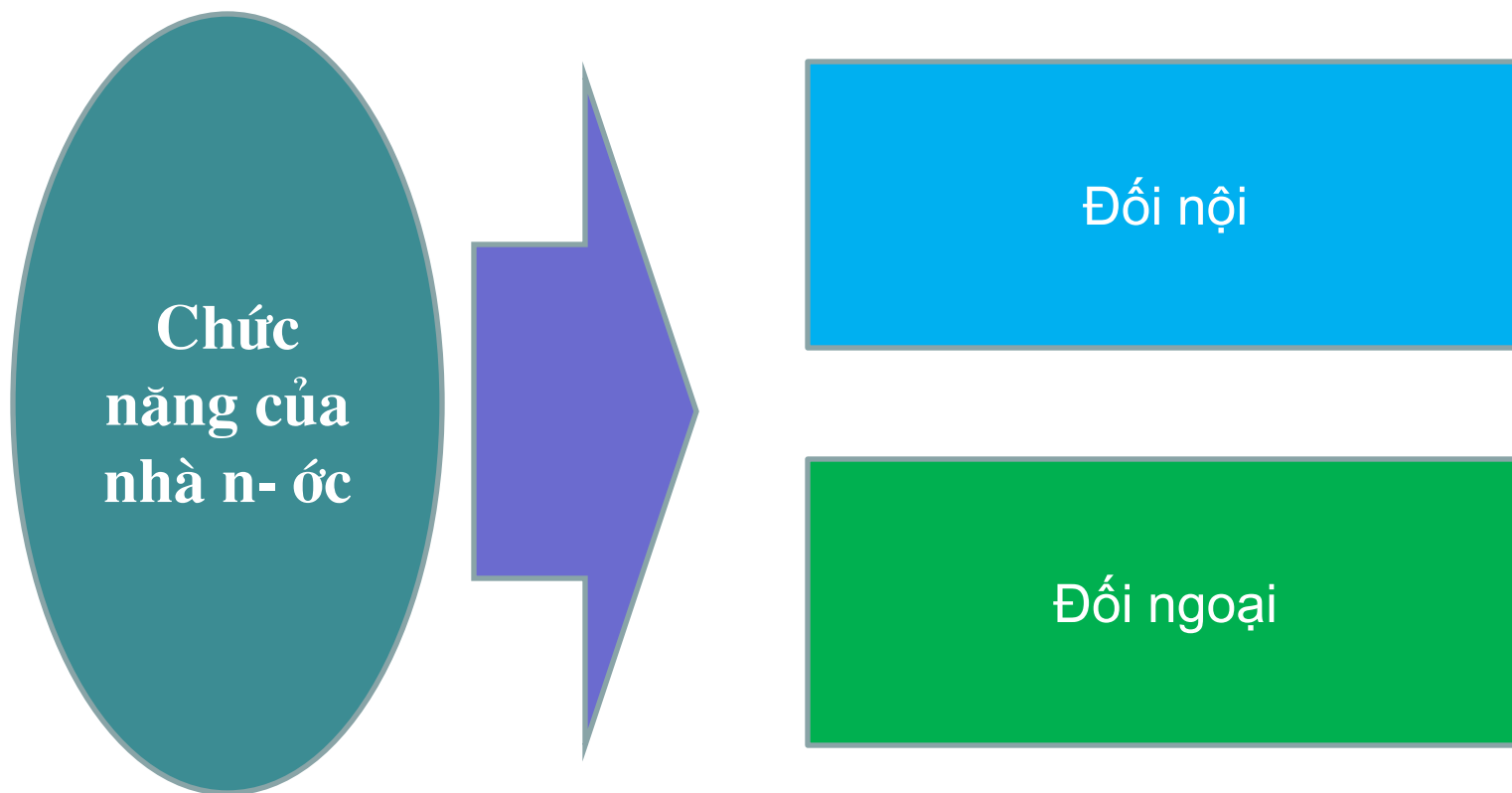
2/ Nhà n- ớc đ- ợc tổ chức thành bộ máy vận hành theo những nguyên tắc nhất định.

3/ Nhà n- ớc có quyền quyết định tối cao trong việc các vấn đề đối nội và đối ngoại của quốc gia.

4/ Nhà n- ớc ban hành pháp luật, quản lý xã hội bằng pháp luật và đảm bảo thực hiện pháp luật bằng sức mạnh c- ỡng chế.

5/ Nhà n- ớc quy định và thu các loại thuế để tạo nguồn kinh phí cho bộ máy nhà n- ớc hoạt động.

3. Chức năng của nhà n- ớc



Chức năng đối nội

- Tổ chức và quản lý xã hội, bảo đảm ổn định chính trị, an ninh, an toàn xã hội.
- Bảo vệ tự do, quyền, lợi ích chính đáng của công dân.
- Tạo lập môi trường; cung ứng hàng hóa công; định hướng, điều tiết; kiểm tra, kiểm soát... nhằm thúc đẩy phát triển các mặt của đời sống kinh tế - xã hội.

Chức năng đối ngoại

- Bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, chống lại mọi âm mưu xâm lược từ bên ngoài.
- Mở rộng quan hệ đối ngoại (kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học...).

4. Tính tất yếu khách quan của sự can thiệp nhà nước đối với các hoạt động kinh tế - xã hội trong cơ chế thị trường

**Các đặc trưng chủ yếu của kinh tế thị trường*

Thứ nhất, quan hệ giữa các chủ thể kinh tế mang hình thức tiền tệ.

- 1
 - Trao đổi sản phẩm đ- ợc thực hiện nhanh chóng, dễ dàng hơn, đáp ứng tốt hơn các nhu cầu của sản xuất và đời sống.
- 2
 - Hiệu quả của nền sản xuất tăng lên.
- 3
 - Phân công lao động xã hội phát triển nhanh chóng.
- 4
 - Các chủ thể kinh tế có điều kiện thuận lợi hơn để cất trữ của cải và tạo động lực tiết kiệm tiêu dùng, tăng đầu t- .
- 5
 - Các nhu cầu sẽ đ- ợc đáp ứng nhanh hơn, chất l- ợng tốt hơn

Thứ hai, các nguồn lực được phân bổ khách quan, thông qua sự tác động của các quy luật thị trường.

Trong cơ chế thị trường, các quy luật thị trường như quy luật giá trị, quy luật cạnh tranh, quy luật cung-cầu... sẽ phân bổ các nguồn lực.

Các nguồn lực được phân bổ vào những nơi sử dụng chúng có hiệu quả.



Nâng cao
hiệu quả
sử dụng
các nguồn
lực

Thứ ba, giá trị (lợi nhuận) trở thành động lực bên trong, chi phối hoạt động của các doanh nghiệp.

- Giá trị (lợi nhuận) là mục tiêu của các doanh nghiệp.
- Vì lợi nhuận, các doanh nghiệp phải không ngừng cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức quản lý... để hạ thấp chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh...
- Động lực giá trị rất mạnh mẽ và không có giới hạn. Điều đó làm cho các hoạt động kinh tế không ngừng được mở rộng về quy mô và được nâng cao về trình độ; lực lượng sản xuất, trình độ kỹ thuật của nền kinh tế thị trường phát triển nhanh chóng...

Thứ t- , quá trình phát triển kinh tế thị tr- ờng gắn liền với đa dạng hoá các hình thức sở hữu.

- Nền kinh tế thị tr- ờng phát triển càng cao, các loại chủ thể kinh tế hay các hình thức sở hữu t- liệu sản xuất càng đa dạng.
- Sự đa dạng của các hình thức sở hữu tạo điều kiện phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực vào phát triển kinh tế - xã hội; thúc đẩy cạnh tranh; thúc đẩy cải tiến quản lý, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật...). Do đó, nền kinh tế phát triển năng động và hiệu quả hơn.

Thứ năm, nên kinh tế mở cửa, hội nhập.

- Trong nền kinh tế thị trường, sản xuất là để đáp ứng nhu cầu của thị trường.
- Việc đáp ứng các nhu cầu đó càng tốt, càng mở rộng bao nhiêu, ngành sản xuất càng có lợi bấy nhiêu. Do đó, bản chất của kinh tế thị trường là mở cửa, trên phạm vi địa phương, khu vực và trên phạm vi quốc gia.
- Cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại thúc đẩy xu hướng quốc tế hoá đời sống kinh tế lên trình độ cao hơn, hình thành xu hướng toàn cầu hoá kinh tế mà không một nước nào có thể đứng ngoài.

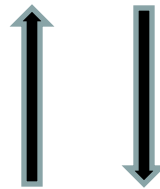
Thứ sáu, kinh tế thị trường có đặc trưng riêng về văn hoá.

•Điều kiện kinh tế của cơ chế thị trường là cơ sở vật chất cho sự phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ xã hội.

Trình độ phát triển
văn hóa của KTTT
cũng cao hơn...



- Năng động hơn
- Thực tế hơn
- Dám nghĩ, dám làm...

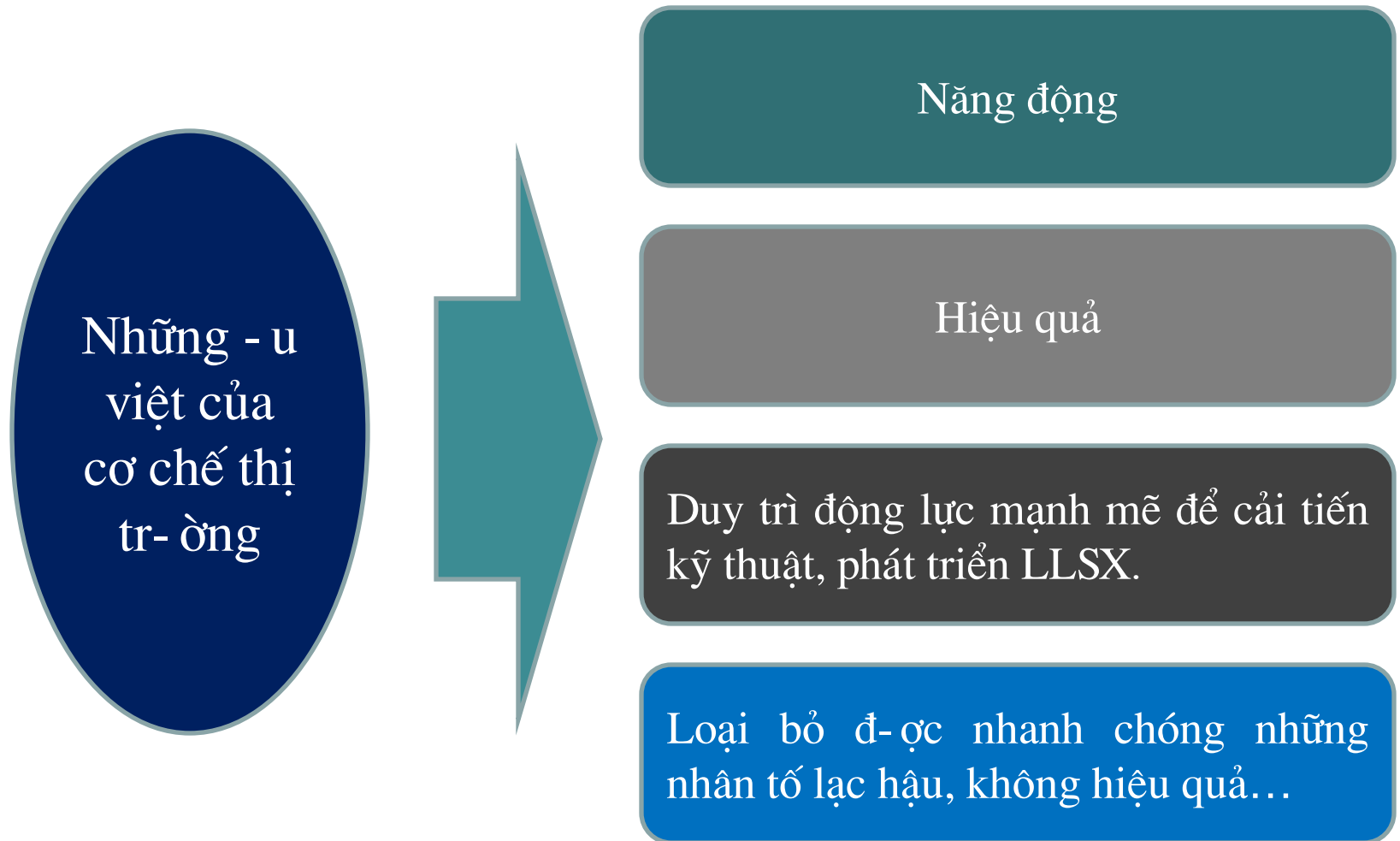


Trình độ phát triển
của KTTT cao hơn
kinh tế tự nhiên và
cơ chế qlkt hành
chính – bao cấp



- Hiệu quả cao hơn
- Tăng trưởng nhanh
hơn

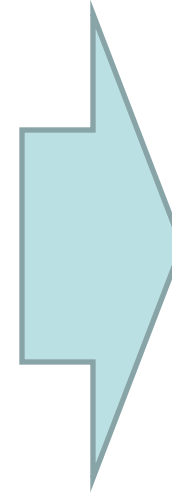
**Những - u việt của cơ chế thị tr- ờng:*



Câu hỏi: Nhà nước phải làm gì để phát huy - u việt của cơ chế thị trường?

**Những khuyết tật chủ yếu của cơ chế thị trường*

1. Không ổn định
2. Độc quyền
3. Hàng hóa công cộng
4. Ngoại ứng
5. Thông tin
6. Những vấn đề xã hội
7. Tài nguyên và môi trường
8. Tác động tiêu cực từ mở cửa, hội nhập



Phải có sự can thiệp của nhà nước

5. Các công cụ quản lý kinh tế - xã hội của nhà n- ớc



Kế hoạch

- Khái niệm
- Những đặc trưng cơ bản
- Tính chất
- Các hình thức

+ Những vấn đề liên quan đến kế hoạch

- Quy hoạch: là sự bố trí, sắp xếp các nguồn lực để thực hiện mục tiêu của các kế hoạch, nhất là các kế hoạch dài hạn.
- Các chương trình: được xây dựng nhằm thực hiện từng mục tiêu cụ thể; huy động các nguồn lực để thực hiện mục tiêu tổng thể trong phát triển kinh tế - xã hội.
- Các dự án: nhằm triển khai, thực thi các chương trình mục tiêu.

b) Pháp luật



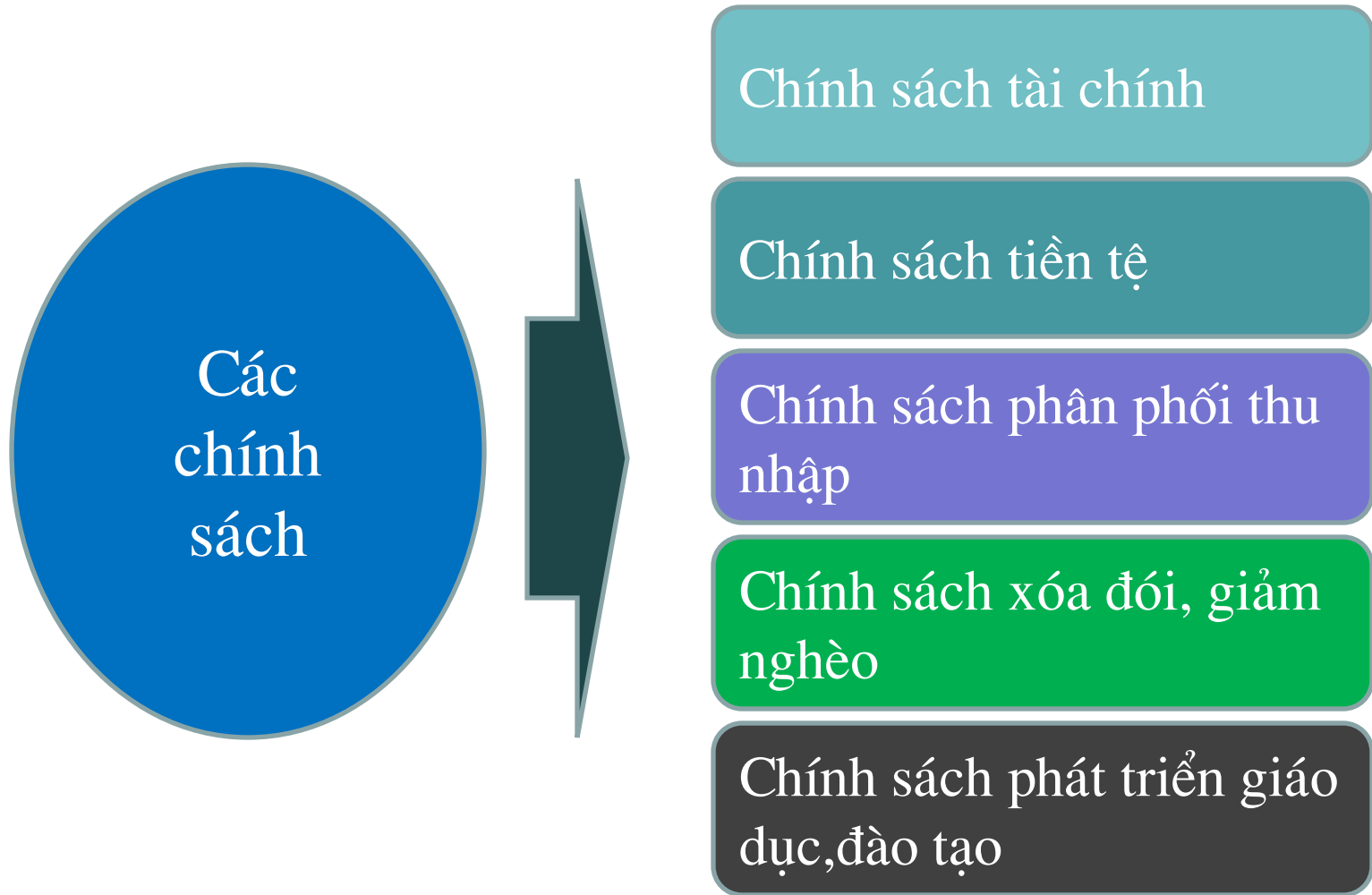
*Khái niệm: là hệ thống các quy phạm có tính c- ưỡng chế, nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội, do nhà n- ớc ban hành, thể hiện ý chí của nhà n- ớc và đ- ợc nhà n- ớc thực hiện bằng các biện pháp tổ chức, giáo dục, thuyết phục, hành chính...

*Pháp luật có ba chức năng chủ yếu:

- Chức năng điều chỉnh.
- Chức năng bảo vệ.
- Chức năng giáo dục.

*Pháp luật là một hình thức của chính sách.

c) Các chính sách kinh tế - xã hội (các chính sách công)



... V.V...

d) Tài sản của nhà n- ớc (tài sản công)

- Ngân sách nhà n- ớc
- Đất đai và tài nguyên
- Dự trữ quốc gia: dự trữ bằng tiền, ngoại tệ, vàng bạc, kim loại quý, đá quý cùng các loại hàng hoá khác...
- Các công trình kết cấu hạ tầng.
- Hệ thống các công trình văn hóa, y tế, giáo dục, thể dục thể thao...
- Các doanh nghiệp nhà n- ớc: Đó là các tổ chức sản xuất, kinh doanh do nhà n- ớc thành lập, đầu t- vốn và quản lý với t- cách chủ sở hữu.

II. TỔNG QUAN VỀ CÁC CHÍNH SÁCH KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Khái niệm

**Quan niệm thứ nhất: chính sách kinh tế - xã hội là một quyết sách của nhà n-ớc nhằm giải quyết một vấn đề đặt ra trong đời sống kinh tế - xã hội của đất n-ớc, do bộ máy nhà n-ớc thực hiện.*

***Quan niệm thứ hai:**

Chính sách kinh tế - xã hội là tổng thể các quan điểm, các chuẩn mực, các biện pháp và các thủ thuật mà nhà nước sử dụng để tác động lên các đối tượng và khách thể quản lý nhằm thực hiện các mục tiêu nhất định.

*Quan niệm thứ ba:

Chính sách là một công cụ của quản lý nhà nước để điều hành các hoạt động kinh tế - xã hội theo những mục tiêu nhất định.

***Quan niệm thứ t- :**

Nhà n- ớc có sức mạnh cả về chính trị, kinh tế, pháp luật, quân sự... Do đó, khi nhà n- ớc hoạt động vì lợi ích công cộng sẽ tác động đến từng bộ phận đến toàn thể các cá nhân. Những tác động này đều có ý đồ và định h- ớng và đ- ợc gọi là chính sách.

- *Nhiều người cho rằng, hoạt động *đột xuất hay ngẫu nhiên* của nhà nước không thể coi là chính sách.
- *Chỉ những hoạt động của nhà nước tác động lâu dài và sâu sắc tới cộng đồng và các cá nhân mới được gọi là chính sách.

Từ những quan niệm trên đây có thể rút ra một số đặc trưng cơ bản của chính sách kinh tế - xã hội:

1

Là hành động can thiệp của nhà nước nhằm giải quyết một vấn đề có tầm ảnh hưởng rộng, mang tính bức xúc trong đời sống xã hội.

2

Mục tiêu của chính sách phải góp phần thực hiện mục tiêu chung, tối cao của đất nước.

3

Chính sách không chỉ thể hiện mục tiêu, - ớc vọng của các nhà nước, mà còn bao gồm những phương thức, công cụ thực hiện những mục tiêu trên.

4

Chính sách khó đáp ứng được lợi ích của tất cả các chủ thể. Tiêu chuẩn để đánh giá sự phù hợp, đúng đắn của chính sách là lợi ích của đa số, của xã hội.

5

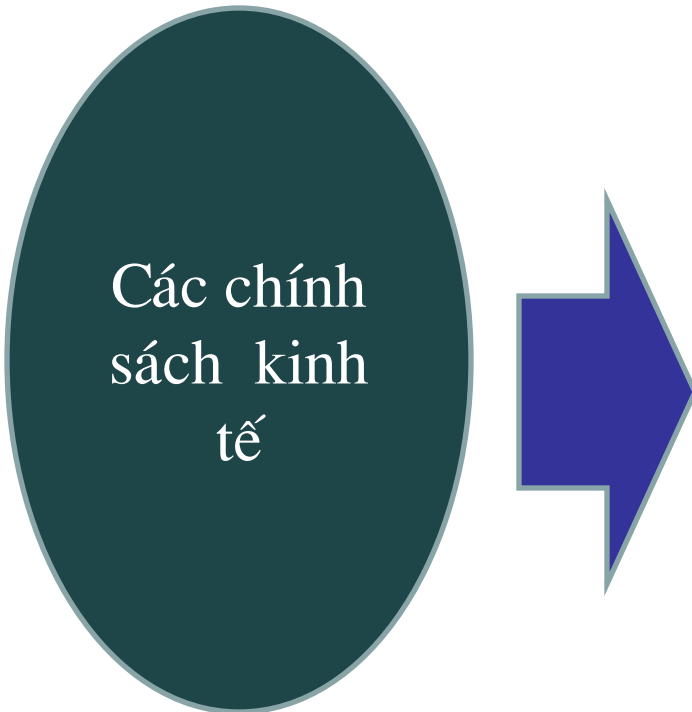
Là sản phẩm của các đường lối chính trị, do nhà nước, với tư cách là người tổ chức quản lý xã hội xây dựng và chịu trách nhiệm tổ chức thực thi.

Tóm lại: *chính sách kinh tế - xã hội là tổng thể các quan điểm, t- t- ởng, các giải pháp và công cụ mà nhà n- ớc sử dụng để tác động lên các đối t- ợng, khách thể quản lý nhằm thực hiện những mục tiêu nhất định theo định h- ớng phát triển của xã hội.*

Câu hỏi: *Phân biệt đ-ờng lối và chính sách; nhà n-ớc và chính phủ ?*

2. Phân loại các chính sách kinh tế - xã hội

a) Xét theo lĩnh vực tác động



Các chính
sách kinh
tế

- Là những chính sách điều tiết các quan hệ kinh tế nhằm phát triển kinh tế.
- Các chính sách kinh tế tạo thành một hệ thống phức tạp bao gồm nhiều chính sách.

Chính sách tài chính

- Chính sách tiền tệ - tín dụng
- Chính sách phân phối
- Chính sách kinh tế đối ngoại
- Chính sách cơ cấu kinh tế
- Chính sách cạnh tranh
- Chính sách phát triển các loại thị trường ...

The diagram consists of a red oval on the left containing the text 'Các chính sách xã hội'. A large blue arrow points from this oval to a green rounded rectangle on the top right, which contains the definition 'Là những chính sách điều tiết các mối quan hệ xã hội'. Below the green rectangle is a dark blue rounded rectangle containing a list of six social policy areas: labor and work, population and family planning, social security, public health, poverty reduction, environmental protection, and ethnic policy.

Các chính sách xã hội

Là những chính sách điều tiết các mối quan hệ xã hội

- Chính sách lao động và việc làm.
- Chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình.
- Chính sách bảo đảm xã hội.
- Chính sách bảo vệ sức khoẻ toàn dân.
- Chính sách xoá đói giảm nghèo.
- Chính sách bảo vệ môi trường.
- Chính sách dân tộc...



Các chính sách văn hoá

Là những chính sách tác động tới các hoạt động văn hóa, nhằm bảo tồn và phát triển nền văn hoá với t- cách là nền tảng tinh thần của xã hội, là động lực phát triển xã hội.

- Chính sách giáo dục và đào tạo.
- Chính sách khoa học và công nghệ.
- Chính sách bảo tồn và phát huy di sản và truyền thống dân tộc.

...



Chính
sách đối
ngoại

là những chính sách điều tiết
các mối quan hệ của một n- ớc
với các n- ớc khác trên thế giới

Chính
sách quốc
phòng an
ninh

A teal oval containing the text 'Chính sách quốc phòng an ninh' is connected by a light blue arrow pointing to a purple rounded rectangle containing a descriptive text.

Đó là những chính sách nhằm tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, tạo điều kiện cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

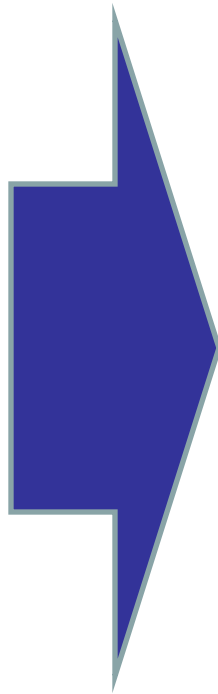
b) Theo phạm vi ảnh hưởng của chính sách

- Chính sách vĩ mô:

- Là những chính sách đ- ợc xây dựng nhằm vận hành nền kinh tế quốc dân, có tác động đến những cân đối tổng thể (vĩ mô) của nền kinh tế - xã hội, chi phối nhiều lĩnh vực, có ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia và lợi ích của đông đảo nhân dân.
- Các chính sách vĩ mô thường có hiệu lực thi hành trên phạm vi cả nước. Ví dụ: chính sách tài chính, chính sách tiền tệ - tín dụng, chính sách phân phối, chính sách kinh tế đối ngoại...

- *Chính sách vi mô:*
- Là những chính sách tác động lên những chủ thể kinh tế - xã hội cụ thể như- các đơn vị cơ sở hay một nhóm người riêng biệt trong xã hội.
- Các chính sách vi mô bao gồm chính sách giải phóng mặt bằng, chính sách hỗ trợ những người có hoàn cảnh đặc biệt...

c) Theo thời gian phát huy hiệu lực



- *Chính sách dài hạn*: là những chính sách đ- ợc áp dụng lâu dài nhằm thực hiện những mục tiêu chiến l- ợc, đem lại những thay đổi về chất.

- *Chính sách trung hạn*: là những chính sách có hiệu lực trong khoảng thời gian từ 4-7 năm.

- *Chính sách ngắn hạn*: là những chính sách đ- ợc áp dụng trong khoảng thời gian 1-3 năm, nhằm vào những vấn đề cụ thể, bức xúc...

d) Theo cấp độ của chính sách

Phụ thuộc vào chủ thể quyết định chính sách có thể có những loại chính sách kinh tế - xã hội nh- :

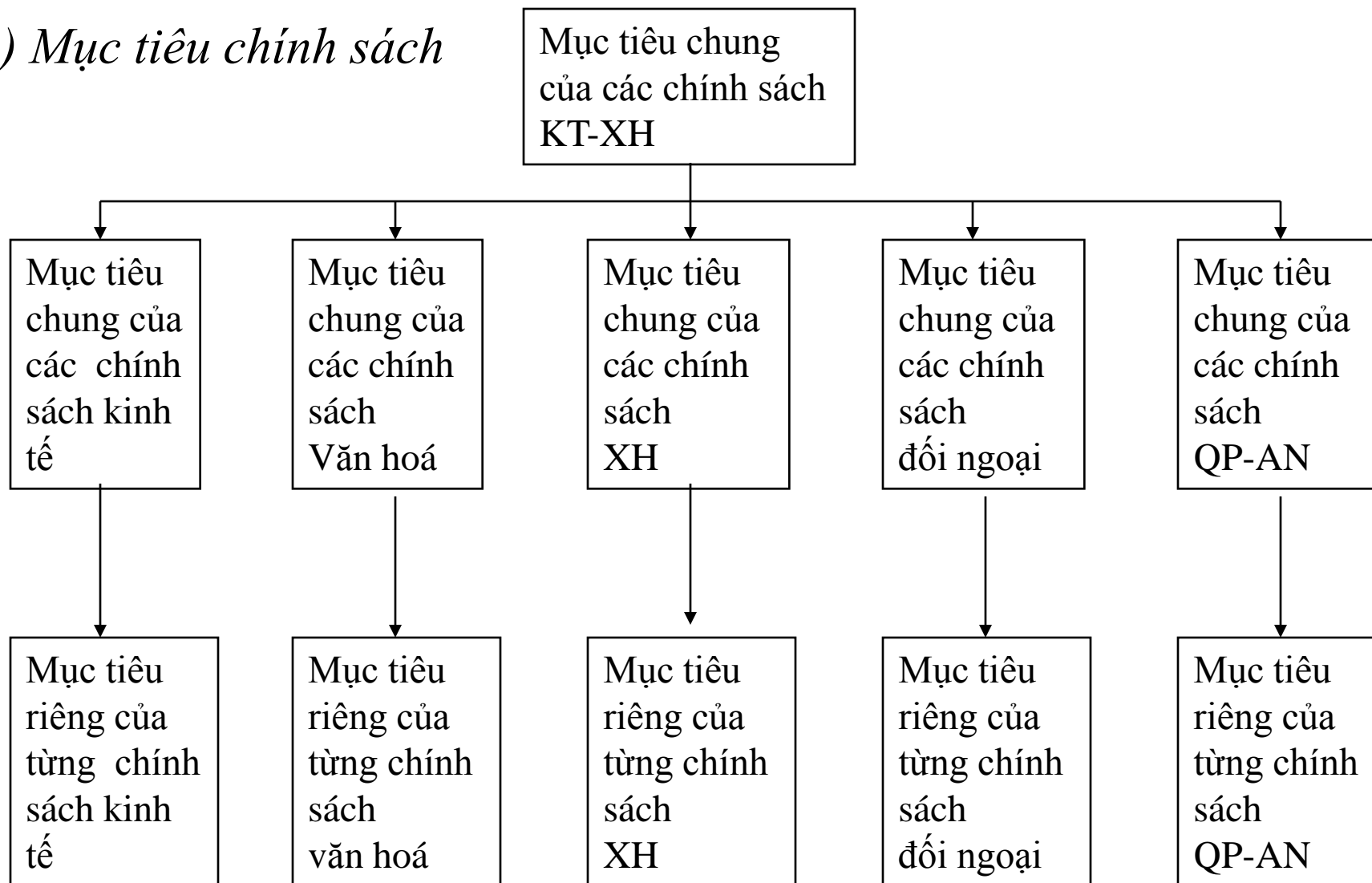
- Chính sách quốc gia do Quốc hội, Chính phủ ra quyết định.
- Chính sách của các bộ, ngành.
- Chính sách của địa ph- ơng do chính quyền địa ph- ơng (Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân) quyết định.

Một số nhận xét:

- *Một là*, nhà n- ớc cần xây dựng nhiều loại chính sách kinh tế - xã hội khác nhau mới thực hiện đ- ợc mục tiêu chung.
- *Hai là*, mỗi chính sách đều có mối liên hệ với các chính sách khác và đều có ảnh h- ưởng nhất định đến những mục tiêu chung của xã hội.
- *Ba là*, hệ thống các chính sách kinh tế - xã hội có cấu trúc rất đa dạng và lồng ghép vào nhau.

3. Cấu trúc của chính sách kinh tế - xã hội

a) Mục tiêu chính sách



+ *Mục tiêu của nhóm chính sách*

- Mục tiêu của các chính sách kinh tế bao gồm: tăng tr-ởng kinh tế cao; ổn định giá cả (ổn định giá trị tiền tệ); đảm bảo việc làm cho ng-ời lao động...
- Mục tiêu của các các chính sách xã hội là đạt đ-ợc hiệu quả xã hội nh- công bằng xã hội, ổn định xã hội, an toàn xã hội, phát triển và tiến bộ xã hội...
- Mục tiêu của các chính sách văn hoá là xây dựng một nền văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.
- Mục tiêu của các chính sách đối ngoại là củng cố môi tr-ờng hoà bình và tạo điều kiện quốc tế thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội...
- Mục tiêu của các chính sách an ninh, quốc phòng là bảo vệ vững chắc độc lập, an ninh, chủ quyền, và toàn vẹn lãnh thổ của đất n-ớc, bảo vệ nhân dân...

+ *Mục tiêu riêng của từng chính sách*

- Mỗi chính sách kinh tế - xã hội đ- ợc xây dựng nhằm thực hiện những mục tiêu nhất định.

Ví dụ: chính sách hạn chế ph- ơng tiện giao thông cá nhân có các mục tiêu: giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông...

*** Chú ý:**

- Một chính sách có thể có nhiều mục tiêu (chính sách tăng tr- ờng kinh tế).
- Mục tiêu của các chính sách có thể mâu thuẫn với nhau. Cần hạn chế đến tối đa mâu thuẫn giữa các mục tiêu.
- Các nguồn lực có hạn nên cần lựa chọn mục tiêu - u tiên cho từng giai đoạn thực hiện chính sách.

b) Các nguyên tắc thực hiện mục tiêu của chính sách



Ví dụ

Chính sách cổ phần hoá các DNNN cần phải được thực hiện các nguyên tắc cơ bản sau:

- Đảm bảo lợi ích cổ đông, lợi ích của người lao động, lợi ích nhà nước và lợi ích xã hội.
- Giữ ổn định cho hoạt động của doanh nghiệp và xã hội.

c) Các chính sách bộ phận

- + Một chính sách kinh tế - xã hội lớn thường là một tập hợp có hệ thống rất phức tạp của các mục tiêu, các giải pháp và công cụ, tác động lên những đối tượng rất khác nhau.
- + Để phân tích, hoạch định, tổ chức thực thi chính sách thành công phải áp dụng phương pháp tiếp cận hệ thống để phân chia chính sách thành các bộ phận.

+ Cơ sở để xác định các chính sách bộ phận có thể là:

- *Lĩnh vực tác động của chính sách.* Ví dụ chính sách kinh tế đối ngoại thường được nghiên cứu theo các bộ phận: chính sách hợp tác và đầu tư nước ngoài, chính sách ngoại thương, chính sách hợp tác khoa học, kỹ thuật và công nghệ.
- *Đối tượng của chính sách.* Ví dụ, chính sách tài chính có thể bao gồm: chính sách thuế với hộ gia đình, chính sách thuế với các công ty tư nhân, chính sách thuế với các công ty có vốn đầu tư nước ngoài...
- *Mục tiêu của chính sách.* Chẳng hạn, chính sách hạn chế phương tiện giao thông cá nhân bao gồm: tăng thuế trước bạ đăng ký ô tô, xe máy; đầu tư cho xe buýt, bù lỗ cho xe buýt...

- + Để thực hiện mục tiêu của chính sách các nhà hoạch định cần xây dựng đ- ợc một hệ thống các giải pháp và công cụ.
- + Các giải pháp chính sách là cách thức hành động của nhà n- ớc để đạt mục tiêu.
- + Theo ph- ơng thức tác động, có thể phân biệt giữa các giải pháp tác động trực tiếp vào mục tiêu và các giải pháp tác động gián tiếp lên mục tiêu của chính sách.

+ Với các giải pháp tác động trực tiếp, nhà n-ớc hành động nh-
m- ột ng- ời tham gia vào thị tr- ờng, vào các hoạt động kinh tế - xã
hội vì các mục tiêu của chính sách.

+ Các giải pháp tác động gián tiếp lên mục tiêu đ- ợc sử dụng
nhằm tạo ra những phản ứng có lợi cho việc thực hiện mục tiêu từ
những chủ thể kinh tế - xã hội.

Chẳng hạn, chính sách hạ lãi suất sẽ khuyến khích doanh nghiệp
đầu t- ; chính sách phá giá đồng tiền sẽ khuyến khích xuất
khẩu...

Các công cụ của chính sách kinh tế - xã hội bao gồm:

1. Những công cụ kinh tế là ngân sách, thuế, lãi suất, giá cả, tiền- 1- ơng, tiền th- ơng, bảo hiểm, tỷ giá hối đoái ...
2. Các công cụ hành chính - tổ chức
 - + Các công cụ tổ chức là các hình thức tổ chức, bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức.
 - + Các công cụ hành chính là các kế hoạch, quy hoạch của nhà- n- ớc và hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật.
3. Các công cụ tuyên truyền, giáo dục là hệ thống thông tin đại chúng, hệ thống tin chuyên biệt, hệ thống giáo dục và đào tạo, hệ thống các tổ chức chính trị, xã hội và đoàn thể.
4. Các công cụ kỹ thuật, nghiệp vụ đặc tr- ơng cho từng chính sách.
Xem xét cấu trúc nội dung của các chính sách kinh tế - xã hội cho phép nghiên cứu, phân tích chính sách một cách khoa học, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả của các quá trình chính sách.

4. Vai trò của chính sách kinh tế - xã hội

a) Tạo lập môi trường

- Quy định những điều doanh nghiệp và người dân không được làm.
- Tạo điều kiện cho doanh nghiệp và người dân thực hiện các hoạt động luật pháp không cấm.
- Sử dụng và nâng cao hiệu quả các nguồn lực.

b) Định hướng, điều tiết

- Định hướng các hoạt động và hành vi của các chủ thể trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội theo những mục tiêu, phương hướng đã định trước của nhà nước.
- Điều tiết việc phân bổ, sử dụng các nguồn lực theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.
- Khắc phục những khuyết tật của kinh tế thị trường.

Các chính sách điều tiết của nhà nước :

- Chính sách thuế thu nhập để điều tiết thu nhập của những người có thu nhập cao.
- Chính sách cho hộ nghèo vay vốn với lãi suất thấp để làm ăn sinh sống, cải thiện đời sống, xoá đói giảm nghèo.
- Chính sách giá cả để điều tiết, bình ổn giá trên thị trường, góp phần điều tiết cung cầu và làm lành mạnh hoá thị trường.

c) Kiểm tra, kiểm soát

- Là chức năng của nhà nước.
- Chức năng này được thực hiện thông qua các chính sách: thuế, lãi suất, tiền lương, tiền thưởng...

d) Chức năng hỗ trợ, bảo vệ

- Trong CCTT, các chủ thể: doanh nghiệp, người dân... gặp không ít khó khăn.
- Sự trợ giúp, hỗ trợ, bảo vệ của nhà nước cho các chủ thể kinh tế là cần thiết.

5. Tính chất của chính sách kinh tế-xã hội

a) *Tính hướng đích*

- Các chính sách kinh tế-xã hội là công cụ thực hiện lợi ích của một giai cấp nhất định.
- Chính sách kinh tế-xã hội còn phải vì lợi ích cộng đồng, lợi ích chung.
- Lợi ích cao nhất mà mọi chính sách kinh tế - xã hội phải góp phần thực hiện là phát triển đất nước.

b) Tính khoa học

- Tính khoa học là cơ sở quan trọng để các mục tiêu của các chính sách kinh tế - xã hội trở thành hiện thực.
- Để đảm bảo tính khoa học, các chính sách kinh tế - xã hội phải tuân thủ đòi hỏi của các quy luật khách quan.

c) Tính hệ thống

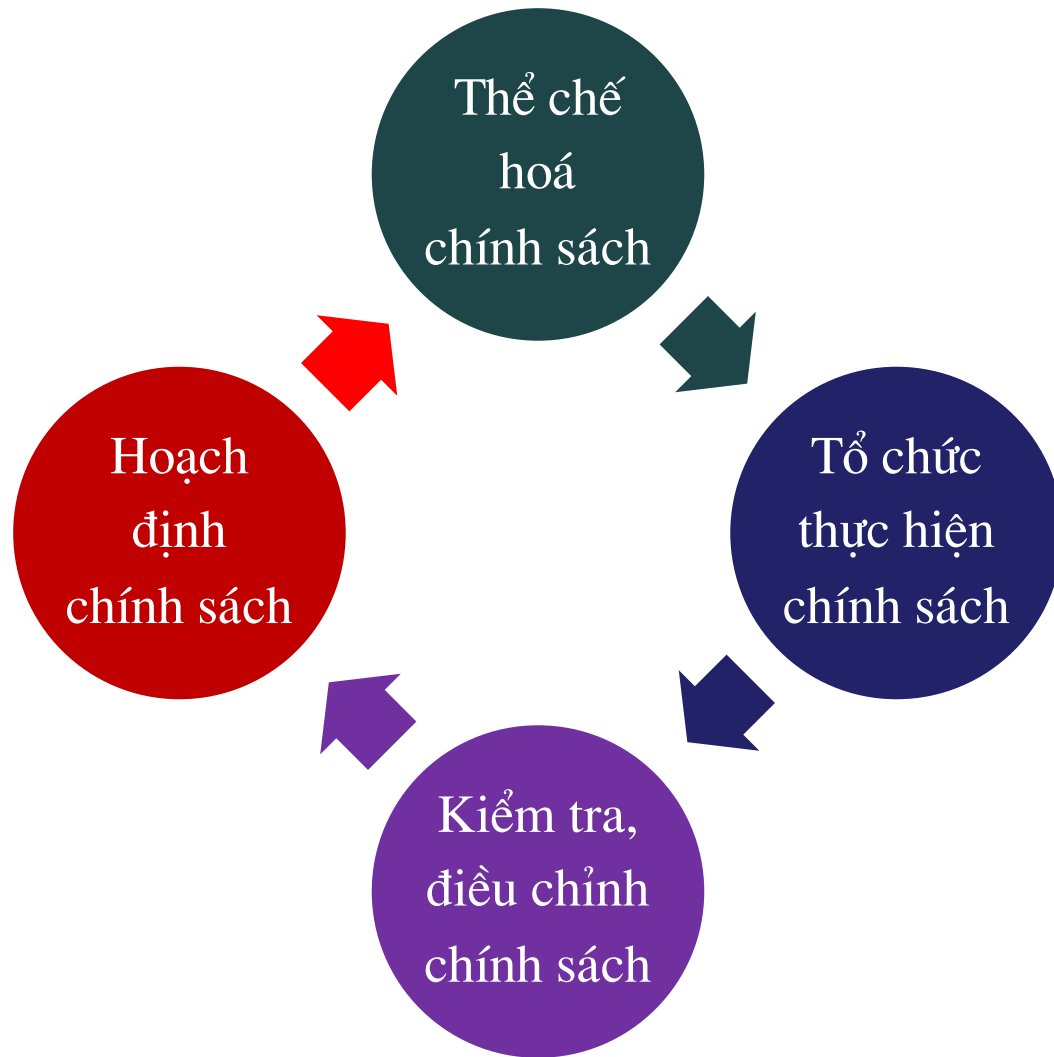
- Các chính sách kinh tế - xã hội tác động lẫn nhau và tạo thành hệ thống.
- Để nâng cao hiệu quả của các chính sách, việc xây dựng mỗi chính sách cần phải tính tới và đặt trong quan hệ với các chính sách khác.

d) Tính thực tiễn

- Xuất phát từ thực tiễn, phục vụ hoạt động thực tiễn là đòi hỏi bắt buộc đối với các chính sách kinh tế - xã hội.
- Chính sách vừa phải học tập kinh nghiệm các nước, vừa không được áp dụng dập khuôn”, “máy móc”.
- Các chính sách phải khả thi.

6. Chu trình chính sách

- Chính sách kinh tế - xã hội luôn được xem xét như một quá trình với nhiều hoạt động liên tục theo thời gian, từ khi phát hiện vấn đề chính sách cho đến khi vấn đề được giải quyết thông qua những can thiệp của nhà nước và hoạt động của các chủ thể kinh tế - xã hội.



1. Hoạch định chính sách

- Phân tích và nêu ý tưởng về chính sách.
- Cơ quan có thẩm quyền chấp nhận, ra quyết định xây dựng chính sách và trao cho những cơ quan chuyên trách xây dựng dự thảo chính sách.
- Những nhà hoạch định chính sách tiến hành phân tích các vấn đề phải giải quyết, mục tiêu và các giải pháp.
- Xây dựng dự án chính sách.
- Trình dự thảo chính sách lên cơ quan có quyền ra quyết định về chính sách.
- Xem xét, đánh giá dự thảo chính sách.
- Thông qua (quyết định) chính sách.

2. Thể chế hoá chính sách

- Thể chế hoá chính sách kinh tế - xã hội bằng văn bản quy phạm pháp luật.
- Công bố chính sách.

3. Tổ chức thực hiện chính sách

- Tổ chức bộ máy thực thi chính sách.
- Đào tạo bồi dưỡng cán bộ chịu trách nhiệm thực thi chính sách.
- Tập huấn cho cán bộ và những đối tượng cơ bản của chính sách.
- Tổ chức các nguồn lực và thời gian để thực thi chính sách.
- Ban hành các văn bản pháp quy để cụ thể hoá các chính sách.
- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin.
- Xây dựng, thẩm định và phê chuẩn các dự án.
- Phối hợp các bộ phận có liên quan.
- Những đảm bảo vật chất.

4. Kiểm tra, điều chỉnh và tổng kết chính sách

- Tổ chức kiểm tra th- ờng xuyên và định kỳ thông qua hệ thống kiểm tra của nhà n- ớc.
- Thiết lập hệ thống thông tin báo cáo từ d- ới lên trên.
- Tổ chức nghiên cứu điều tra xã hội học.
- Phân tích đánh giá chính sách.
- Điều chỉnh những bất hợp lý của chính sách.
- Tổng kết chính sách và đề ra những kiến nghị hoàn thiện chính sách.

CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Nguồn gốc, bản chất và các chức năng của nhà n- ớc?
2. Tính tất yếu của sự can thiệp của nhà n- ớc vào nền kinh tế thị tr- ờng?
3. Tổng quan về các công cụ quản lý vĩ mô của nhà n- ớc?
4. Chính sách kinh tế - xã hội là gì? Đặc tr- ng cơ bản của chính sách kinh tế - xã hội ?
5. Hệ thống các chính sách kinh tế - xã hội?
6. Cấu trúc chung của mỗi chính sách?
7. Quá trình chính sách? Những nội dung cơ bản đ- ợc quan tâm trong nghiên cứu chính sách kinh tế - xã hội?
8. Những yêu cầu cơ bản đối với các chính sách kinh tế - xã hội?